TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 - PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 282/2026/QĐST-HNGĐ	*Phú Thọ, ngày 09 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 251/2026/TLST/HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2026, về việc "Ly hôn" giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Bùi Thiều Y**- Sinh năm: 1997

Số CCCD: 017197000255

Trú tại: Tổ 5, phường H, tỉnh P

- Bị đơn: **Anh Nguyễn Việt A**- sinh năm 1997

Số CCCD: 031097004404

Trú tại: Số 8/239, đường Đà Nẵng, phường N, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí của Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 9 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 9 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Bùi Thiều Y và anh Nguyễn Việt A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân:

Chị Bùi Thiều Y và anh Nguyễn Việt A thuận tình ly hôn.

Về con chung: Các đương sự thỏa thuận giao cháu Nguyễn Minh Đ, sinh ngày 16/5/2024 cho chị Bùi Thiều Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Đ đủ 18 tuổi.

Chị Bùi Thiều Y chưa yêu cầu anh Nguyễn Việt A phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về các khoản vay nợ chung: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí: Chị Bùi Thiều Y tự nguyện nộp: 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn. Số tiền này được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0005459 ngày 09/6/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

Trả lại cho chị Bùi Thiều Y số tiền 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh PT;
- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND Khu vực 12;
- Thi hành án DS tỉnh PT;
- UBND phường Hòa Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hà